

Số: 18/2019/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2019

NGHỊ ĐỊNH

**Về quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả
bom mìn vật nổ sau chiến tranh**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 01 tháng 01 năm 2006;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và các tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Bom mìn vật nổ sau chiến tranh là tên gọi chung cho các loại bom, mìn, lựu đạn, quả nổ, ngư lôi, thủy lôi, vật liệu nổ, đầu đạn tên lửa, đạn pháo và đầu đạn pháo, các loại đạn, ngòi nổ, thuốc nổ, phương tiện gây nổ còn tồn lưu sau chiến tranh.

2. Điều tra bom mìn vật nổ là hoạt động liên quan đến việc thu thập, phân tích, đánh giá các thông tin, dữ liệu về bom mìn vật nổ sau chiến tranh và diện tích có khả năng ô nhiễm bom mìn vật nổ sau chiến tranh trong một khu vực nhất định.

3. Khảo sát bom mìn vật nổ là hoạt động can thiệp cụ thể bằng các trang thiết bị nhằm kiểm tra tình trạng ô nhiễm bom mìn vật nổ trên một khu vực được xác nhận có khả năng ô nhiễm bom mìn vật nổ sau khi điều tra.

4. Khu vực ô nhiễm bom mìn vật nổ là khu vực được xác định có bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh sau khi đã tiến hành các hoạt động điều tra và khảo sát bom mìn vật nổ.

5. Rà phá bom mìn vật nổ là hoạt động dò tìm, thu gom, tiêu hủy hoặc vô hiệu hóa bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tại các khu vực được xác định là bị ô nhiễm bom mìn vật nổ nhằm giải phóng đất đai, khôi phục sản xuất, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

6. Chứng chỉ năng lực hoạt động điều tra, khảo sát, rà phá bom mìn vật nổ là chứng chỉ do Bộ Quốc phòng cấp cho các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có đủ điều kiện về trang bị, kỹ thuật, an toàn và nhân sự để thực hiện các hoạt động điều tra khảo sát, rà phá bom mìn vật nổ theo quy định của pháp luật Việt Nam.

7. Tổ chức khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ là tổ chức trong nước và tổ chức nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

8. Nạn nhân bom mìn vật nổ sau chiến tranh là người bị chết, bị khuyết tật hoặc dị tật do bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh.

9. Hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh là các hoạt động nhằm hạn chế hậu quả, loại bỏ tác động, ảnh hưởng của bom mìn vật nổ, khôi phục hoạt động bình thường ở khu vực ô nhiễm bom mìn vật nổ sau chiến tranh. Hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh là hoạt động công ích.

10. Hạng mục khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh trong thành phần dự án đầu tư là một hợp phần của dự án đầu tư nhằm thực hiện các hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ phục vụ cho việc tiến hành hoạt động của dự án đầu tư đó.

11. Nhiệm vụ khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh là các hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ được Chính phủ, Bộ Quốc phòng hoặc cấp có thẩm quyền giao các đơn vị quân đội hoặc các tổ chức khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ thực hiện.

Điều 4. Nội dung quản lý và hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh

Quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh bao gồm các nội dung sau:

1. Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, đánh giá mức độ tồn lưu bom mìn vật nổ sau chiến tranh;

2. Rà phá bom mìn vật nổ sau chiến tranh;
3. Tuyên truyền, giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn vật nổ sau chiến tranh cho nhân dân;
4. Hỗ trợ nạn nhân bom mìn vật nổ sau chiến tranh;
5. Đào tạo, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật và công nghệ liên quan đến khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh.

Điều 5. Hình thức thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh

1. Dự án khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh độc lập bao gồm các dự án thực hiện một hoặc nhiều hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh quy định tại Điều 4 Nghị định này.
2. Dự án khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh đặc biệt, bao gồm:
 - a) Dự án khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh tại địa bàn có di tích quốc gia đặc biệt;
 - b) Dự án khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh tại địa bàn đặc biệt quan trọng đối với quốc gia về quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh;
 - c) Dự án khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh thuộc lĩnh vực bảo vệ quốc phòng, an ninh có tính chất bảo mật quốc gia;
 - d) Dự án khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh có liên quan đến vũ khí hóa học, chất độc hại, chất nổ đặc biệt nguy hiểm.

3. Hạng mục thành phần của dự án đầu tư khác

4. Nhiệm vụ khắc phục hậu quả bom mìn được Bộ Quốc phòng hoặc cấp có thẩm quyền giao và được quản lý theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

Điều 6. Nguyên tắc quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh

1. Tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội theo quy định của pháp luật Việt Nam.
2. Mở rộng sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, huy động mọi nguồn lực trong nước và quốc tế.

3. Bảo đảm công khai, minh bạch trong sử dụng các nguồn lực.

4. Quản lý các hoạt động phù hợp với nguồn vốn sử dụng:

a) Các chương trình, dự án, nhiệm vụ sử dụng vốn ngân sách nhà nước được quản lý toàn diện theo quy định của Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật xây dựng và các văn bản pháp luật liên quan;

b) Các chương trình, dự án, hoạt động sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài được Chính phủ quản lý về chủ trương, mục tiêu, quy mô đầu tư, chi phí thực hiện, sự tác động đến cảnh quan, môi trường, an toàn cộng đồng, quốc phòng, an ninh và hiệu quả của dự án;

c) Các chương trình, dự án, hoạt động sử dụng nguồn vốn khác được Chính phủ quản lý về mục tiêu, quy mô và sự tác động đến cảnh quan, môi trường, an toàn cộng đồng và quốc phòng, an ninh.

5. Phòng, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí trong quản lý và sử dụng các nguồn vốn.

Điều 7. Nguồn tài chính thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh

1. Nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm cả vốn viện trợ, vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi).

2. Nguồn vốn các doanh nghiệp.

3. Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh

1. Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh là quỹ được thành lập ở trung ương, do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý để tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp, ủng hộ tự nguyện vật chất, tài chính thực hiện công tác khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh ở Việt Nam, hỗ trợ bảo đảm an toàn đời sống, sinh hoạt cho nhân dân, giúp đỡ nạn nhân bom mìn vật nổ hòa nhập đời sống cộng đồng.

2. Nguồn tài chính của Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh:

a) Thu từ đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

b) Thu từ vốn ODA không hoàn lại, viện trợ phi chính phủ nước ngoài (nếu có);

c) Thu từ ủng hộ có mục đích, địa chỉ cụ thể để thực hiện mục tiêu theo ủy quyền của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

d) Thu từ lãi tiền gửi;

đ) Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

3. Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh được sử dụng để hỗ trợ các hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh sau:

a) Chi tuyên truyền, giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn vật nổ sau chiến tranh cho nhân dân;

b) Chi hỗ trợ các hoạt động điều tra, khảo sát, rà phá, xử lý bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam;

c) Chi hỗ trợ học tập đối với trẻ em là nạn nhân hoặc con của nạn nhân bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam;

d) Chi hỗ trợ học nghề, tạo việc làm cho nạn nhân bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam;

đ) Chi hỗ trợ chỉnh hình, phục hồi chức năng, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp cho nạn nhân bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam;

e) Chi hỗ trợ khẩn cấp để cấp cứu, cứu chữa và trợ giúp cho các nạn nhân thuộc gia đình hộ nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bị tai nạn do bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam;

g) Chi hỗ trợ tái định cư, tái hòa nhập cộng đồng, đảm bảo an sinh xã hội cho dân cư thuộc vùng ô nhiễm bom mìn vật nổ sau chiến tranh tại các tỉnh bị ô nhiễm nặng;

h) Chi có mục đích theo hợp đồng hỗ trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân phù hợp với tôn chỉ mục đích hoạt động của Quỹ;

i) Chi tổ chức tuyên truyền, vận động ủng hộ Quỹ ở trong và ngoài nước;

k) Chi phí thuê mướn và các khoản chi đặc thù, chi khác có liên quan.

4. Việc quản lý, sử dụng Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh phải bảo đảm đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và hiệu quả.